



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Thi Hoài Xuân
Last Middle First

Current Address: 329/7 ấp 1, xã Tân Qui Đông, Nhà Bè, HCM

Date of Birth: 3/6/1943 Place of Birth: Mỹ Tho

Previous Occupation (before 1975) ILT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/75 To 7/77
Years: 2 Months: 3 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

†

Saigon le 6. Mars 1990

Kính thăm chị được bình an
trong Chúa Kitô và Mẹ Maria,
Em tên là Nguyễn Thị Hoài Xuân,
sinh năm 1945, cư ngụ tại số 329/7 ấp 1
xã Tân Qui Đông huyện Đak Bì thành
phố Hồ Chí Minh Việt Nam.
Em xin trình bày cũng chị một việc
như sau:

Bước ngày 30.4.1975 em là một
Hạ Sĩ Quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
số quân 63/100.032 phục vụ tại trường
Lữ Đoàn Quân Đai KBC 3551.

Sau ngày 30.4.1975 em bị tập
trung căn táp tại hợp lưu 159041-120
từ đây em đã có được hai đứa con
trai (một sinh 1970 và một sinh 1972)
chồng em là một Hạ Sĩ Quan Quân
Lực Việt Nam Cộng Hòa phải ở nhà
nuôi con cho em đi tập trung. Sau khi

được thả về, năm 1979 em sinh được
một cháu trai nữa.

Cuộc sống tuy vất vả nhưng cũng
tạm, những tháng ngày may cho mẹ con
em, vào ngày 13.8.1984 sau một
cuộc giải phẫu dạ dày chống em
chết tại bệnh viện Hô gan gần bên.

Vừa rồi, chính phủ Việt Nam có
cho phép Sĩ Quan học tập được xin
định cư tại Hoa Kỳ, em cũng đã
có lập hồ sơ xin đi theo diện này
và đã được chấp thuận cho xuất
cảnh.

Cháu Chi

Em không có thân nhân nào
ở Hoa Kỳ cũng như không có bạn
bè nào thân thiết. Vì vậy, em
kính xin chị chỉ dẫn và giúp mẹ
con em lập thủ tục xin nhập cảnh
Hoa Kỳ.

Chối thư, gia đình em kính
chúc chị được vạn sự như ý và

được thả về, năm 1979 em sinh được
một cháu trai nữa.

Cuộc sống tuy vất vả nhưng cũng
tạm, những tháng ngày may cho mẹ con
em, vào ngày 13.8.1984 sau một
cuộc giải phẫu dạ dày chồng em
chết tại bệnh viện Hô gan gần nhà.

Vừa rồi, chính phủ Việt Nam có
cho phép Sĩ Quan học tập được xin
định cư tại Hoa Kỳ, em cũng đã
có lập hồ sơ xin đi theo diện này
và đã được chấp thuận cho xuất
cảnh.

Cháu Chi

Em không có thân nhân nào
ở Hoa Kỳ cũng như không có bạn
bè nào thân thiết. Vì vậy, em
kính xin chị chỉ dẫn và giúp mẹ
con em lập thủ tục xin nhập cảnh
Hoa Kỳ.

Chối thư, gia đình em kính
chúc chị được vạn sự như ý và

Được nhiều hồng ân của Thiên Chúa
Ba con em và em đang mong
sự hoi ấm của chị

Kính chào chị

Chuan

Em xin gửi kèm:

- Một giấy ra trại (có dán hình em)
- Một hoi thư
- Một khai tử của chồng em
- Bà (03) khai sanh (có dán hình các con)

Chữ cho em:

Nguyễn Thị Ngọc Xuân

329/7 ấp 1 xã Bàu Quí Đông
huyện Nhả Bè. TP Hồ Chí Minh
Việt Nam

Số 166/QH**BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7**

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua. **Điều 6.**

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1— Cho NGUYỄN THỊ HOÀI XUÂN sinh 1943
 Cấp Trung úy số lính 63/100032
 Chức Trưởng ban Tiếp liệu Doanh trại Trường X/hội .
 của chế độ cũ học tập tập trung tại hộp thư 7590/T20
 Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi
 cư ngụ. **Xã Bình Hòa Huyện Cầu thành Tỉnh Tiền Giang** .

Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành
 tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ
 sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 06 tháng,
 sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị
 xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được
 chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3— Phòng quản huấn, Ban chỉ huy Trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng
 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Sao y ngày 04 / 8 / 197 7BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 500

Chính ủy

Ngày 20 tháng 7 năm 197 7

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

(đã ký)

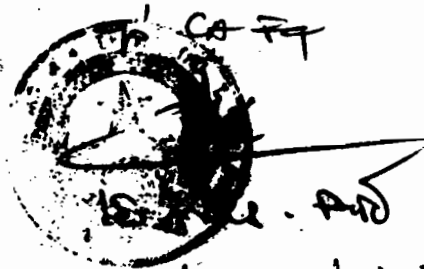
Thượng tá: Nguyễn Đức BàoThiếu tướng: Đào Sơn Tây

GHI CHÚ : Giấy này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc qui
 định tạo nhiều ngày trình diện 1 lần
 do chính quyền địa phương từng Xã,
 Phường qui định.

Địa chỉ: 329/7 ấp 4 xã Tân Quỳ Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
 Việt Nam

Chứng thực đường SA là thật
ngày 16.08.88.



Chứng thực đây là địa điểm
ngày 16/10/1988.

Thường trực

Lê Văn Đại

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

Quận: Châu-Thành

Xã: Phú-Cường

Số hiệu: 114

TRÍCH-LUC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Phạm ngọc Thái

nghề - nghiệp Quân nhân

sinh ngày hai mươi lăm tháng mười hai năm một ngàn chín
trăm bốn mươi hai.

tại An hội (Bến tre)

cư-sở tại Bình-Dương

tạm-trú tại Xã Phú-Cường (Bình-Dương)

Tên họ cha chồng Phạm văn Thanh (sống)

(Sống chết phải nói) Lê thị Anh (sống)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn thị Hoài Xuân

Tên họ người vợ Lợi trợ

nghề - nghiệp Lợi trợ

sinh ngày sáu tháng ba năm một ngàn chín
trăm bốn mươi ba.

tại Ny tho

cư-sở tại Bình-Dương

tạm-trú tại ""

Tên họ cha vợ Nguyễn văn Kiệt (chết)

(Sống chết phải nói) Phạm thị Tâm (sống)

Tên họ mẹ vợ ""

(Sống chết phải nói) ""

- Ngày cưới hai mươi hai tháng bảy năm một ngàn chín
trăm bốn mươi.

Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế ""

ngày "" tháng "" năm ""

tại ""

Phú-Cường, ngày 02 tháng 12 năm 1972
VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

XÃ Phú-Cường

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

BỒN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm 1970

HỒ-SƠ QUÂN-ĐỘI

Số hiệu 3283



Tên, họ ấu nhi	Phạm phú Cường
Phái	Nam
Sanh	Ngày hai mươi chín tháng chín, năm một ngàn chín trăm bảy mươi.
(ngày, tháng, năm)	Phú-Cường
Tại	Phạm ngọc Thái
Cha	Quân nhân
(Tên, họ)	Phú-Cường
Nghề	Nguyễn thị Hoà Xuân
Cư trú tại	Nội trợ
Mẹ	Phú-Cường
(Tên, họ)	Chánh, hôn thú số 114 lập tại Phú-Cường
Nghề	
Cư trú tại	
Vợ	
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch

MIỀN THỊ-THỰC

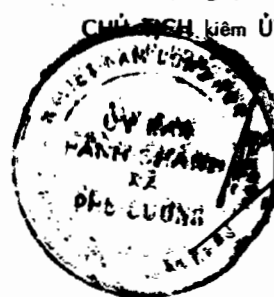
THÔNG TƯ SỐ 4386-BNV/HG/25/196

T. L. QUÂN-TRƯỞNG,

Trích y bồn chánh :

Phú-Cường, ngày 02 tháng 12 năm 1982

CHỦ-TỊCH kiêm ỦY-VIÊN HỒ-TỊCH



TRẦN-NHẠC-VÂN
XÃ-TRƯỞNG KIỂM-NỘ-TỊCH

VIỆT-NAM, CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 25 tháng 5 năm 1972

Quận: 10

PHƯỜNG III

Số hiệu: 2722



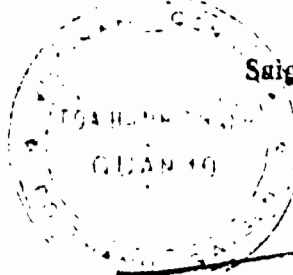
Tên họ đứa trẻ. . . .	PHẠM QUÝ CƯỜNG
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Ngày hai mươi một tháng năm năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, hồi 21 giờ
Nơi sanh.	266 Nguyễn Văn Thoi
Tên họ người cha. . .	Phạm Ngọc Thái
Tên họ người mẹ. . .	Nguyễn Thị Hoài Xuân
Vợ chánh hay không có hôn-thú. . . .	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Giảng Thị Nghĩa

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

H.6

Saigon, ngày 18 tháng 5 năm 1972

TUYỂN VIÊN Chức Hộ-Tịch, 2



[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn Kim Sơn
Thị xã Quận Châu Thành
Thành phố, Tỉnh Giảng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT/PS

GIẤY KHAI SINH

Số 676
Quyển số 01

Họ và tên r	<u>Phạm Huy Cường</u>	Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>Đai mười bảy tháng ba năm một ngàn chín</u> <u>trăm bảy mươi chín</u>	
Nơi sinh	<u>Quận Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh</u>	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Phạm Ngọc Châu</u> <u>Ba mươi bảy tuổi</u>	<u>Nguyễn Thị Hoài Vân</u> <u>Ba mươi sáu tuổi</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Công nhân viên</u>	<u>Hội hơ</u>
Nơi ĐKKK thường trú	<u>thành phố Hồ Chí Minh</u>	<u>Ấp Mỹ, Kim Sơn CT-TG</u>
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc QNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Hoài Vân, Ba mươi sáu tuổi</u> <u>Ấp Mỹ, xã Kim Sơn, Châu Thành</u> <u>thị xã Giảng</u>	

Số

QUẢN LÝ DÂN SỐ VÀ TÀI CHÍNH

Phạm Văn Viết
Phó Chủ tịch

Đã ký ngày 22 tháng 06 năm 1979

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

PHÓ CHỦ TỊCH

PHẠM VĂN VIẾT



NGUYỄN VĂN MƯỜI

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số, Thị trấn Cần Quí

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thị xã, Quận Thị xã

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO GIẤY CHỨNG TỬ

Số 37

Quyển số 01/84

Họ và tên :	<u>Phạm Ngọc Châu</u>
Nam hay nữ :	<u>Nam</u>
Sinh ngày tháng năm :	<u>1942</u>
Dân tộc :	<u>Kinh</u>
Quốc tịch :	<u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNC thường trú :	<u>329/1 ấp 2 xã Cần Quí</u>
Ngày tháng năm chết :	<u>13/8/1984</u>
Nơi chết :	<u>Bệnh viện Nguyễn Trãi</u>
Nguyên nhân chết :	<u>Unst huyết tiêu hóa</u>
Họ tên tuổi người báo tử :	<u>Phạm Văn Sửu</u>
Nơi ĐKNC thường trú :	
Số giấy CM giấy CNCC :	
Quan hệ với người chết :	<u>Em</u>

Đăng ký ngày 22 tháng 8 năm 1984

TM. UBND xã Cần Quí

(Ký tên đóng dấu)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH :

ngày 02 tháng 10 năm 84

TM. UBND xã Cần Quí



(Ký tên đóng dấu)

Nguyễn Văn Sửu
NGUYỄN VĂN SỬU

Nguyễn Văn Sửu

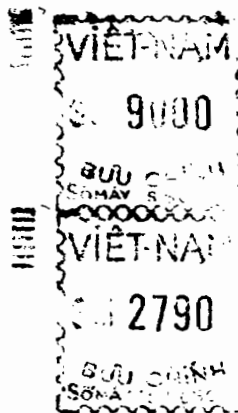
FROM: Ngã thi Kiều An Xuân
329/7 ấp 1 xã Gân Quai Đông
huyện Nhà Bè TP Hồ Chí Minh



APR 23 1990



TO: Mrs. Khúc Minh Bạch
P.O Box 5434 ARLINGTON
VA 22205-0635
U.S.A



PAR AVION VIA AIR MAIL